

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 253 /2021/HS-ST

Ngày: 30/ 6/ 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị H

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Quý  
2. Bà Nguyễn Thị Loan

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:**

Bà Mai Thị Thu Trang- Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Xuyên - Kiểm sát viên

Ngày 30/ 6/ 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 269/ 2021/ HSST ngày 26/ 5/ 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/QĐXXST- HS ngày 16/ 6/ 2021 đối với các bị cáo:

**1. Bùi Thị H;** sinh năm 1987 tại Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT: Thôn 4, xã C K, huyện N T, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Bùi Văn D (Đã chết) và con bà Bùi Thị T; có chồng: Quách Văn B và có 02 con ( sinh đôi năm 2020); Tiền án, Tiền sự : Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Quách Thị Hi ;** sinh ngày 04/3/2004; Nơi ĐKKHKT: Thôn 4, xã C K, huyện N T, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Quách Văn B và con bà Vi Thị H; Tiền án, Tiền sự : Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại :* Công ty Cổ phần dịch vụ TH mại tổng hợp VinCommerce

Người đại diện theo ủy quyền : Chị Nguyễn Thị Q – Quản lý khu vực – vắng mặt

Địa chỉ: 1512 Chung cư Xuân Mai, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa.

(Theo văn bản ủy quyền số 021/2021/UQ-VINCOMMERCE)

**- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Quách Thị Hi và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Quách Văn B, sinh năm 1979 (Bố bị cáo) – có mặt

Nơi ĐKKHKT: Thôn 4, xã C K, huyện N T, tỉnh Thanh Hóa

***Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị H:***

Bà Nguyễn Thị Ngọc T -Trợ giúp viên pháp lý nhà nước – có mặt  
Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa

***Người bào chữa cho các bị cáo Quách Thị Hi:***

Bà Lê Thu H - Trợ giúp viên pháp lý nhà nước – có mặt  
Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08/01/2021 Quách Thị Hi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ đen, BKS 36N4-0068 chở Bùi Thị H (là mẹ kế của Hi) đến cổng Bệnh viện phụ sản Thanh Hóa để xin quần áo từ thiện. Trên đường về nhà cả hai nhìn thấy cửa hàng Vinmart và do gia đình không có tiền mua đồ ăn, sữa cho hai em nhỏ, nên Quách Thị Hi đã nói với Bùi Thị H “hay là vào đây lấy cho em ít sữa” tức vào cửa hàng Vinmart trộm cắp thì H đồng ý . Sau đó cả Bùi Thị H và Quách Thị Hi thống nhất đi trộm cắp tài sản tại các cửa hàng Vinmart trên địa bàn TP. Thanh Hóa. Khi đến các cửa hàng Vinmart, H và Hi đi vào, giả vờ xem, chọn đồ như khách mua hàng bình thường, sau đó lợi dụng sơ hở của nhân viên bán hàng, chọn các góc khuất trong cửa hàng lén lút nhét hàng hóa vào trong người rồi đi ra khỏi cửa hàng mà không thanh toán tiền.

Với thủ đoạn trên, trong thời gian từ khoảng 18 giờ đến 19 giờ 50 phút ngày 08/01/2021, Quách Thị Hi và Bùi Thị H đã liên tiếp trộm cắp tài sản hàng hóa gồm sữa, ngũ cốc, hạt điều, hạt dẻ, hạt chia, thịt gà, xúc xích, bạch tuộc, mực, mì chính, nước giặt vv... tại 08 cửa hàng Vinmart<sup>+</sup> trên địa bàn TP. Thanh Hóa. Cụ thể:

1. Cửa hàng Vinmart ở địa chỉ số nhà 150-152 Trần Hưng Đạo, P. Nam Ngạn, TP. Thanh Hóa, hàng hóa trộm cắp trị giá 1.201.400 đồng.
2. Cửa hàng Vinmart ở địa chỉ số nhà 16 Trường Thi, P. Trường Thi, TP. Thanh Hóa, hàng hóa trộm cắp trị giá 1.560.600 đồng.
3. Cửa hàng Vinmart ở địa chỉ số nhà 304 Trường Thi, P. Trường Thi, TP. Thanh Hóa, hàng hóa trộm cắp trị giá 308.000 đồng.
4. Cửa hàng Vinmart ở địa chỉ số nhà 27 Lê Hữu Lập, P. Lam Sơn, TP. Thanh Hóa, hàng hóa trộm cắp trị giá 520.800 đồng.
5. Cửa hàng Vinmart ở địa chỉ số nhà 102 Lê Lai, P. Đông H, TP. Thanh Hóa, hàng hóa trộm cắp trị giá 269.500 đồng.
6. Cửa hàng Vinmart ở địa chỉ số nhà 364 Lê Lai, P. Đông Sơn, TP. Thanh Hóa, hàng hóa trộm cắp trị giá 464.500 đồng.
7. Cửa hàng Vinmart ở địa chỉ số nhà 522 Lê Lai, P. Quảng Hưng, TP. Thanh Hóa., hàng hóa trộm cắp trị giá 380.000 đồng.

8. Cửa hàng Vinmart ở địa chỉ số nhà 10 Lê Hoàn, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa, hàng hóa trộm cắp trị giá 1.997.500 đồng.

Sau khi trộm cắp được hàng hóa, Bùi Thị H và Quách Thị Hi đã mang về nhà và cùng gia đình sử dụng. Tại cơ quan điều tra, H và Hi đã giao nộp 01 chai nước giặt nhãn hiệu LIX dung tích 3,8 lít còn lại chưa qua sử dụng.

Theo báo cáo thống kê của bị hại chị Nguyễn Thị Quyên (là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần dịch vụ tH mại tổng hợp Vincommerce), hàng hóa Bùi Thị H và Quách Thị Hi trộm cắp tại 08 cửa Vinmart ngày 08/01/2021 tổng giá trị là 6.702.300 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 25/KL-ĐGTS ngày 09/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân TP. Thanh Hóa, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp tại 08 cửa hàng Vinmart là 6.702.300 đồng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave Alpha màu đỏ đen, BKS 36N4-0068: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Vi Văn C, sinh năm 1999, trú tại Đội 4, xã Xuân Lộc, huyện Thường Xuân tỉnh Thanh Hóa cho Bùi Thị H mượn đi lấy đồ từ thiện. Việc Bùi Thị H và Quách Thị Hi sử dụng chiếc xe máy đi trộm cắp tài sản thì Vi Văn C không biết. Do đó, ngày 06/5/2021, cơ quan điều tra đã quyết định trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Vi Văn Cháp quản lý, sử dụng.

Đối với chai nước giặt nhãn hiệu LIX dung tích 3,8 lít chưa qua sử dụng (Trị giá 160.000đ) là vật chứng của vụ án, H và Hi đã giao nộp tại cơ quan điều tra. Ngày 06/5/2021 cơ quan điều tra đã quyết định trả lại cho Công ty cổ phần dịch vụ tH mại tổng hợp Vincommerce.

Đối với Quách Văn B (chồng của Bùi Thị H và là bố Quách Thị Hi) mặc dù cùng sử dụng tài sản do H, Hi trộm cắp nhưng B không biết là tài sản do trộm cắp mà có vì cả H, Hi đều không nói đó là tài sản do phạm tội mà có. Lời khai của Quách Văn B phù hợp với lời khai của Bùi Thị H và Quách Thị Hi nên không có cơ sở để xử lý B về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị cáo chưa bồi thường phần tài sản bị thiệt hại. Đại diện Công ty cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp Vincommerce là chị Nguyễn Thị Q yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền trị giá tài sản chiếm đoạt.

Quá trình điều tra bị cáo Bùi Thị H và Quách Thị Hi đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 167/CTr-VKS ngày 25/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, đã truy tố các bị cáo Bùi Thị H và Quách Thị Hi về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

*Áp dụng:*

Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Thị H.

Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36; Điều 91 và Điều 100 của Bộ luật hình sự đối với Quách Thị Hi

*Xử phạt:*

- Bùi Thị H từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Quách Thị Hi từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hi

*Về trách nhiệm dân sự:* Buộc các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp Vincommerce giá trị tài sản trộm cắp.

*Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận.

*Ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị H:*

Do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Mặt khác nhân thân của bị cáo lần đầu phạm tội, là người dân tộc, hiểu biết pháp luật hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo và quá trình điều tra xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Bùi Thị H được hưởng án treo và miễn tiền án phí DSST cho bị cáo

*Ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Quách Thị Hi:*

Bị cáo Hi là người chưa thành niên, nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội là do hoàn cảnh gia đình quá khó khăn và bản thân bị cáo là người dân tộc, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 36; điều 91 và điều 101 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Quách Thị Hi được hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ thấp nhất và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Các bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo Quách Thị Hi không bổ sung gì thêm về phần bào chữa.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:*

Quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của người tiến hành tố tụng.

*[2] Về hành vi phạm tội:*

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Vào khoảng thời gian từ 18 giờ đến 19 giờ 30 phút ngày 08/01/2021, Bùi Thị H và Quách Thị Hi đã liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp hàng hóa tại 08 cửa hàng tiện lợi Vinmart trên địa bàn TP. Thanh Hóa. Kết quả định giá tổng giá trị tài sản trộm cắp là 6.702.300 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố các bị cáo Bùi Thị H và Quách Thị Hi về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

*[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, nên cần xử lý nghiêm.

*[4] Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo:*

*Về tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo. Nên khi xem xét hình phạt cũng cần áp dụng Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

*[ 5] - Về vai trò:*

Trong vụ án này các bị cáo cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội, không có sự phân công vai trò và cấu kết chặt chẽ với nhau, nên chỉ ở dạng đồng phạm giản đơn. Bị cáo Quách Thị Hi khởi xướng nên có vai trò cao hơn bị cáo Bùi Thị H.

Do các bị cáo phạm tội có tính đồng phạm, nên cần áp dụng Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt đối với các bị cáo.

*[6] Về hình phạt:*

Các bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo của xã Cán Khê, huyện Như Thanh và là người dân tộc Mường, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó việc cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội là không cần thiết mà nên cho các bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa PH cũng đủ sức giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố đề nghị cho bị cáo Bùi Thị H hưởng án treo và cho bị cáo Quách Thị Hi được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này tuy các bị cáo là người dân tộc và bị cáo Hi là người chưa thành niên phạm tội, nhưng các bị cáo đã liên

tiếp thực hiện 8 hành vi trộm cắp trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Mặt khác bị cáo Quách Thị Hi là người khởi xướng, nên có vai trò cao hơn bị cáo H. Do đó cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo Quách Thị Hi được hưởng hình phạt cho hưởng án treo như bị cáo Bùi Thị H mới phù hợp. Tuy nhiên bị cáo Quách Thị Hi là người chưa thành niên phạm tội, nên cần áp dụng Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng không quá 3/4 mức hình phạt tù mà điều luật quy định.

*[ 7] Về trách nhiệm dân sự:*

Người đại diện của bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại tương đương với giá trị tài sản trộm cắp, được trừ đi trị giá 01 chai nước giặt nhãn hiệu LIX dung tích 3,8 lít chưa qua sử dụng trị giá 160.000đ ( Bị hại đã nhận lại). Do đó số tiền bị hại yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường là 6.702.300 đ – 160.000đ = 6.542.300đ.

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại là hoàn toàn chính đáng và phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 48 của BLHS, nên chấp nhận.

Trong vụ án này các bị cáo cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cùng sử dụng chung số tài sản này. Do đó cần buộc mỗi bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại theo kỷ phần ngang nhau là  $6.542.300đ : 2 = 3.271.150đ$ .

Do bị cáo Quách Thị Hi chưa đủ 18 tuổi, không có tài sản riêng để bồi thường. Vì vậy cần buộc bố bị cáo là ông Quách Văn Bính phải bồi thường thay cho bị cáo theo quy định tại Điều 586 của Bộ luật dân sự là phù hợp.

*[7] Về án phí:*

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000đ.

Bị cáo Bùi Thị H và anh Quách Văn B thuộc diện cận nghèo là thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Theo quy định Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Thị H.

Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quách Thị Hi.

Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 586 của Bộ luật dân sự;

Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Thị H và Quách Thị Hi phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt:

Bùi Thị H 09( Chín) tháng tù ,cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18( Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Quách Thị Hi 07( Bảy) tháng tù ,cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14( Mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Bùi Thị H và Quách Thị Hi cho UBND xã C K, huyện N X, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 92 Luật THA hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Bùi Thị H phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty Cổ phần dịch vụ Thương mại tổng hợp VinCommerce số tiền 3.271.150đ.

Buộc ông Quách Văn B phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty Cổ phần dịch vụ TH mại tổng hợp VinCommerce số tiền 3.271.150đ.

Về án phí:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Thị H và anh Quách Văn B.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo Hi có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Quách Thị Hi có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Người bào chữa cho bị cáo Quách Thị Hi có quyền kháng cáo bản án để bảo vệ lợi ích cho bị cáo dưới 18 tuổi mà mình tham gia bào chữa trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam 02 thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; Bị hại, Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hi.
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**( đã ký)**

**Lê Thị Hương**